| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 4 – CÀ MAU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 74/2026/HNGĐ-ST
Ngày 03 – 3 – 2026
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – CÀ MAU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Trần Thanh Hiền.

*Các Hội thẩm nhân dân*:

Ông Nguyễn Tấn Lộc.

Ông Trần Hoàng Bé.

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Trần Thu Khiếm – Là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 – Cà Mau.

Ngày 03 tháng 3 năm 2026 tại Tòa án nhân dân khu vực 4 – Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 471/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2025 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2026 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị Như Y, sinh năm 2003 (có mặt).

Số căn cước công dân: 096303010065, cấp ngày 12/2/2022.

Địa chỉ cư trú: Ấp T, xã L, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Hoàng P, sinh năm 1998 (có mặt).

Số căn cước công dân: 096098008115, cấp ngày 24/5/2022.

Địa chỉ cư trú: Ấp B, xã L, tỉnh Cà Mau.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án chị Lê Thị Như Y (nguyên đơn) trình bày:*

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Hoàng P chung sống với nhau vào năm 2022, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện C, tỉnh Cà Mau (nay là Ủy ban nhân dân xã L, tỉnh Cà Mau). Thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2025 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi, gia đình hai bên không có hàn gắn và đã không còn sống chung

từ tháng 11/2025 cho đến nay. Do cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, nay chị yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Hoàng P.

Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Lê Hoàng V, sinh ngày 03/02/2023. Hiện tại, con đang sống cùng với chị. Sau khi ly hôn chị yêu cầu nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ thu, nợ trả: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Anh Nguyễn Hoàng P (bị đơn) trình bày:*

Về hôn nhân: Anh thống nhất với nội dung trình bày của chị Lê Thị Như Y, vợ chồng chung sống với nhau vào năm 2022, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện C, tỉnh Cà Mau (nay là Ủy ban nhân dân xã L, tỉnh Cà Mau). Trong cuộc sống vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, cự cãi nhưng không lớn và chị Y đã về bên cha mẹ ruột sống từ tháng 11/2025 cho đến nay. Nay anh vẫn còn thương vợ con nên không đồng ý ly hôn với chị Lê Thị Như Y, yêu cầu được đoàn tụ.

Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Lê Hoàng V, sinh ngày 03/02/2023. Hiện tại, con đang sống cùng với chị Y. Nếu ly hôn thì anh yêu cầu nuôi con và anh không yêu cầu chị Y phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ thu, nợ trả: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại phiên tòa*:

Chị Y vẫn bảo lưu quan điểm đã trình bày. Về phần tài sản chị thừa nhận có 15 chỉ vàng 24k do chị giữ nhưng đã bán để nuôi con, chị xác định đây là tài sản riêng của chị nên khi bán chị không cho anh P biết. Chị Y thống nhất vợ chồng sẽ tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

Anh P đồng ý ly hôn, yêu cầu nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng, vợ chồng có 15 chỉ vàng 24k do chị Y đang giữ. Trong đó, tài sản riêng của anh P là 08 chỉ vàng 24k, tài sản riêng của chị Y là 06 chỉ vàng 24k và tài sản chung là 01 chỉ vàng 24k, anh P yêu cầu được nhận tài sản riêng là 08 chỉ vàng 24k, đồng ý giao cho chị Y 07 chỉ vàng 24k. Tuy nhiên, anh P thống nhất vợ chồng sẽ tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này, nếu không thỏa thuận được sẽ khởi kiện thành vụ kiện khác.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền*:

Tranh chấp giữa chị Lê Thị Như Y với anh Nguyễn Hoàng P là tranh chấp hôn nhân và gia đình về tranh chấp ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn anh Nguyễn Hoàng P có địa chỉ cư trú tại ấp B, xã L, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân khu vực 4 – Cà Mau thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo

quy định tại Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

[2] *Về nội dung vụ án*:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Lê Thị Như Y và anh Nguyễn Hoàng P chung sống với nhau vào năm 2022, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện C, tỉnh Cà Mau (nay là Ủy ban nhân dân xã L, tỉnh Cà Mau) theo giấy chứng nhận kết hôn số 33 ngày 11/5/2022 nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình. Tại phiên tòa, chị Y cương quyết xin ly hôn với anh P, anh P đồng ý ly hôn. Xét thấy, việc thuận tình ly hôn giữa chị Y và anh P là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Như Y và anh Nguyễn Hoàng P được quy định tại Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Chị Y và anh P thống nhất có 01 con chung tên Nguyễn Lê Hoàng V, sinh ngày 03/02/2023. Hiện tại, con đang sống cùng với chị Y. Sau khi ly hôn chị Y và anh P đều yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng. Xét thấy, tại phiên tòa chị Y và anh P xác định hiện anh chị đều đang sống cùng cha mẹ, đều đi làm và có thu nhập ổn định, khi đi làm thì sẽ gửi cháu cho ông bà giữ nên điều kiện nuôi con của chị Y và anh P là như nhau. Tuy nhiên, chị Ý và anh P đều thừa nhận từ trước đến nay con do chị Y trực tiếp nuôi dưỡng cũng đã ổn định, sức khỏe vẫn phát triển bình thường; cháu Nguyễn Lê Hoàng V còn rất nhỏ chỉ mới 37 tháng tuổi rất cần sự chăm sóc của người mẹ nên yêu cầu nuôi con của chị Y là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Y giao cháu Nguyễn Lê Hoàng V cho chị Y trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Y không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Không chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Hoàng P về việc yêu cầu được nuôi con chung tên Nguyễn Lê Hoàng V, sinh ngày 03/02/2023.

[2.3] Về tài sản chung: Chị Y thừa nhận có 15 chỉ vàng 24k do chị Ý giữ nhưng đã bán để nuôi con, chị Y xác định đây là tài sản riêng của chị Y nên khi bán chị Y không cho anh P biết. Chị Y thống nhất vợ chồng sẽ tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này. Anh P cho rằng vợ chồng có 15 chỉ vàng 24k do chị Y đang giữ. Trong đó, tài sản riêng của anh P là 08 chỉ vàng 24k, tài sản riêng của chị Y là 06 chỉ vàng 24k và tài sản chung là 01 chỉ vàng 24k, anh P yêu cầu được nhận tài sản riêng là 08 chỉ vàng 24k, đồng ý giao cho chị Y 07 chỉ vàng 24k. Tuy nhiên, anh P thống nhất vợ chồng sẽ tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này, nếu không thỏa thuận được sẽ khởi kiện thành vụ kiện khác. Do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, nếu không thỏa thuận được thì có quyền khởi kiện thành vụ kiện khác.

[2.4] Về nợ thu, nợ trả: Chị Y và anh P thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3] *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm*: Chị Y đồng ý chịu toàn bộ theo quy định của pháp luật.

[4] *Về quyền kháng cáo*: Đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 9, 51, 53, 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử**:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Như Y.

[1] *Về hôn nhân*: Chị Lê Thị Như Y và anh Nguyễn Hoàng P tự nguyện thuận tình ly hôn.

[2] *Về con chung*: Giao cho chị Lê Thị Như Y được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Nguyễn Lê Hoàng V, sinh ngày 03/02/2023 và anh Nguyễn Hoàng P không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Hoàng P không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Không chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Hoàng P về việc yêu cầu được nuôi con chung tên Nguyễn Lê Hoàng V, sinh ngày 03/02/2023.

[3] *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm*: Chị Lê Thị Như Y và anh Nguyễn Hoàng P mỗi người phải chịu 150.000 đồng, chị Lê Thị Như Y đồng ý chịu toàn bộ với số tiền 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006209 ngày 10/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau; chị Y đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

*Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Án xử sơ thẩm công khai, chị Lê Thị Như Y và anh Nguyễn Hoàng P có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Phòng THADS cùng cấp;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Ủy ban nhân dân xã Lương Thế Trân;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thanh Hiền**